

## **ĐỀ 5**

**Bài 1.** Điền vào chỗ trống để hoàn thành các câu tục ngữ sau:

1. Có .....thì nên.
2. Nước chảy đá .....
3. ....tha lâu có ngày đầy tổ.
4. Chân .....đá mềm.
5. Lửa thử vàng, gian nan thử .....
6. Một lần ....., một lần khôn.
7. Chớ thấy sóng cả mà .....tay chèo.
8. Thua keo này, ..... keo khác.
9. Thất bại là mẹ.....
10. Thắng không kiêu, bại không .....

**Bài 2.** Ghép các từ thuần Việt và Hán Việt cùng nghĩa vào thành một nhóm.

Hòa, đẹp, bạn bè, lạc quan, tim, cận, thi sĩ, lửa, gần, tâm, quan sát, có ích, bằng hữu, loài người, , nhìn, hữu ích, nhân loại, mỹ lệ, nhà thơ , vui vẻ.

**Bài 3.** Chọn 1 đáp án đúng

1. Loại một từ có chứa tiếng “công” không cùng nghĩa với tiếng “công” trong các từ còn lại: “Công bằng, công minh, công cộng, công lí”.
  - A. Công bằng
  - B. Công minh
  - C. Công cộng
  - D. Công lí
2. Từ ghép tổng hợp trong đoạn thơ: “Hai cha con bước đi trên cát/ Ánh mặt trời rục rỡ biển xanh/ Bóng cha dài lênh khênh/ Bóng con tròn chắc nịch” là?
  - A. Cha con
  - B. Mặt trời
  - C. Chắc nịch
  - D. Rục rỡ
3. Xác định kiểu câu theo mục đích nói cho câu: “Con đi mua cho bố quyển

sách.” nếu câu đó là lời của con nói với mẹ.

- A. Câu cầu khiến
- B. Câu cảm
- C. Câu nghi vấn
- D. Câu kể

4. Trong các từ dưới đây, từ nào có tiếng “quan” có nghĩa là “nhìn, xem”?

- A. Quan lại
- B. Quan tâm
- C. Lạc quan
- D. Quan chức

5. Cặp quan hệ từ nối các vế câu ghép: “Vi cặp mắt của bà đã mờ nên mỗi khi đọc sách báo, bà thường phải đeo kính.” thể hiện quan hệ gì?

- A. Giả thiết, kết quả
- B. Nguyên nhân, kết quả.
- C. Tương phản
- D. Tăng tiến

6. Các câu trong đoạn văn dưới đây được liên kết với nhau bằng cách nào?

“Làng mạc bị tàn phá nhưng mảnh đất quê hương vẫn đủ sức nuôi sống tôi như ngày xưa, nếu tôi có ngày trở về. Ở mảnh đất ấy, tháng giêng, tôi đi đốt bãi, đào ổ chuột; tháng tám nước lên, tôi đánh giậm, úp cá, đơm tép; tháng chín, tháng mười, đi móc con da dưới vệ sông. Ở mảnh đất ấy, những ngày chợ phiên, đi tôi lại mua cho vài cái bánh rộm; đêm nằm với chú, chú gác chân lên tôi mà lấy Kiều ngâm thơ; những tối liên hoan xã, nghe cái Tị hát chèo và đôi lúc lại được ngồi nói chuyện với Cún Con, nhắc lại những kỉ niệm đẹp đẽ thời thơ ấu.”

- A. Dùng từ ngữ nối.
- B. Thay thế từ ngữ.
- C. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ, dùng từ nối.
- D. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ.

7. Trong trường hợp nào, từ “mũi” mang nghĩa: bộ phận có đầu nhọn, nhô

ra phía trước của vật?

- A. Mũi tiến công
- B. Mũi thuyền
- C. Mũi quân
- D. Mũi người

8. Từ “lòng” trong câu thơ “Lúa chín ngập lòng thung” được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

- A. Nghĩa gốc
- B. Nghĩa chuyển

9. Từ nào dưới đây có tiếng “hữu” không có nghĩa là bạn bè?

- A. Chiến hữu
- B. Hữu nghị
- C. Bằng hữu
- D. Hữu dụng

10. Các vế câu ghép : « Tôi chưa nói hết câu, nó đã ngắt lời. » được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Nối trực tiếp bằng dấu câu.
- B. Nối bằng cặp quan hệ từ.
- C. Nối bằng cặp từ hô ứng.
- D. Nối bằng dấu câu và cặp từ hô ứng.

# ĐÁP ÁN BỘ ĐỀ ÔN LUYỆN: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

## ĐỀ 1

**Bài 1:** Điền vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ, tục ngữ sau:

1. Con..... cha là nhà có phúc.

Đáp án: hơn

2. Giỏ nhà ai, .....nhà nấy.

Đáp án: quai

3. Cọp chết để da, người ta chết để .....

Đáp án: tiếng

4. Góp.....thành bão.

Đáp án: gió

5. Góp.....nên rừng.

Đáp án: gỗ

6. Người ta là .....đất.

Đáp án: hoa

7. Gan.....dạ sắt.

Đáp án: vàng

8. Gan.....tướng quân.

Đáp án: lì

9. ....như ruột ngựa.

Đáp án: thẳng

10. Sông có ....., người có lúc.

Đáp án: khúc

**Bài 2.** Xếp các từ: "giang sơn, thương người, đất nước, nhi đồng, sơn hà, trẻ thơ, nhân ái, nước non, nhân đức, nhân đạo, con nít, nhân từ" vào các chỗ trống dưới đây:

Tổ quốc: giang sơn, đất nước, sơn hà, nước non

Trẻ em: nhi đồng, trẻ thơ, con nít

Nhân hậu: nhân ái, nhân đức, nhân đạo, nhân từ

**Bài 3.** Chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

1. Các từ trong nhóm: "Ước mơ, ước muốn, mong ước, khát vọng" có quan

hệ với nhau như thế nào?

- A. Từ đồng âm
- B. Từ nhiều nghĩa
- C. Từ đồng nghĩa
- D. Từ trái nghĩa

Đáp án: C

2. Trái nghĩa với từ “tươi” trong “Cá tươi” là ?

- A. Uon
- B. Thiu
- C. Non
- D. Sóng

Đáp án: A

3. Từ "cánh" trong câu thơ “Mùa xuân, những cánh én lại bay về” được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyên?

- A. Nghĩa gốc
- B. Nghĩa chuyên

Đáp án: B

4. Chủ ngữ của câu: “Qua khe dậu, ló ra mấy quả ớt đỏ chói.” là gì?

- A. Quả ớt đỏ chói
- B. Mấy quả ớt đỏ chói
- C. Khe dậu
- D. Quả ớt

Đáp án: B

5. **Trạng ngữ của câu:** “*Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt.*” là gì?

- A. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt.
- B. Buổi chiều
- C. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây.
- D. Khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển

dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại.

Đáp án: D

**6. Câu nào dưới đây là câu ghép?**

- A. Bé treo nón, mặt tỉnh khô, bẻ một nhánh trâm bầu làm thước.
- B. Năm nay, mùa đông đến sớm, gió thổi từng cơn lạnh buốt.
- C. Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đồi mồi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.
- D. Khi mùa xuân đến, muôn hoa đua nở, khoe sắc rực rỡ trong vườn.

Đáp án: B

**7. Tác giả của bài thơ “Cửa sông” là:**

- A. Quang Huy
- B. Định Hải
- C. Thanh Thảo
- D. Tố Hữu

Đáp án: A

**8. Các vế câu ghép : « Vì thổ chủ quan, kiêu ngạo nên thổ đã thua rùa.» được nối với nhau bằng cách nào?**

- A. Nối trực tiếp bằng dấu câu.
- B. Nối bằng cặp quan hệ từ.
- C. Nối bằng cặp từ hô ứng.
- D. Nối bằng quan hệ từ và cặp từ hô ứng.

Đáp án: B

**9. Cặp quan hệ từ nối các vế câu ghép: “Không những hoa hồng nhưng đẹp mà nó còn rất thơm.” thể hiện quan hệ gì giữa các vế câu ghép?**

- A. Nguyên nhân và kết quả
- B. Tương phản
- C. Tăng tiến
- D. Giả thiết và kết quả

Đáp án: C

**10. Từ nào dưới đây là quan hệ từ?**

- A. Từ "và" trong câu "Bé và com rất nhanh".
- B. Từ "hay" trong câu: "Cuốn truyện đó rất hay".
- C. Từ "như" trong câu: "Cô gái ấy có nụ cười tươi tắn như hoa mới nở."
- D. Từ "với" trong câu: Quyển sách để ở chỗ cao quá, chị ấy với không tới.

Đáp án: C

**ĐỀ 2**

**Bài 1: Điền vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ, tục ngữ sau:**

1. Nam.....nữ tú

Đáp án: thanh

2. Trai tài gái.....

Đáp án: sắc

3. Cầu được ước .....

Đáp án: thấy

4. Ước của .....mùa

Đáp án: trái

5. Đứng núi này.....núi nọ.

Đáp án: trông

6. Non xanh nước .....

Đáp án: biếc

7. Kề vai .....cánh.

Đáp án: sát

8. Muôn người như.....

Đáp án: một

9. Đồng cam.....khô

Đáp án: cộng

10. Bốn biển một.....

Đáp án: nhà

**Bài 2. Xếp các từ sau thành các cặp đồng nghĩa:** *Dững cảm, phi cơ, coi sóc, buổi sớm, phồn thịnh, giang sơn, gián đoạn, nơi, mỹ lệ, nhát gan, can đảm, hèn nhát, chăm nom, tươi đẹp, thịnh vượng, bình minh, chốn, đứt quãng, sơn hà, tàu bay.*

Đáp án:

Dững cảm-can đảm

Phi cơ – tàu bay

Coi sóc – chăm nom

Buổi sớm – bình minh

Giang sơn – sơn hà

Gián đoạn – đứt quãng

Nơi – chốn

Mỹ lệ - tươi đẹp

Nhát gan – hèn nhát

**Bài 3. Điền từ vào chỗ trống để hoàn thành các câu dưới đây.**

1. Từ “nặng” trong cụm từ “ôm nặng” và cụm “việc nặng” là các từ .....nghĩa.

Đáp án: nhiều

2. Câu ghép là câu do nhiều .....câu ghép lại.

Đáp án: vế

3. Hà Nội có Hồ Gươm

Nước xanh như pha mực

Bên hồ ngọn .....

Viết thơ lên trời cao.

(Hà Nội – Trần Đăng Khoa)



Đáp án: Thập Bút

4. Xét về mặt cấu tạo từ, các từ “lung linh, mong mỏi, phổ phưởng, tin tưởng” đều là từ.....

Đáp án: phức

5. Câu “Cửa sông chẳng dứt cội nguồn” thuộc kiểu câu: Ai.....?

Đáp án: thế nào

6. Tác giả của bài thơ “Chú đi tuần” là nhà thơ .....

Đáp án: Trần Ngọc

7. Nước lã mà vã nên hồ  
Tay không mà nổi .....mới ngoan.

Đáp án: cơ đồ

8. ....từ là những từ dùng để xưng hô hay để thay thế cho danh từ, động từ, tính từ (hoặc cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ) trong câu cho khỏi lặp lại các từ ngữ ấy.

Đáp án: Đại từ

9. Xét về mặt từ loại, từ “anh em” trong câu “Anh em như thể chân tay/ Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần” là .....từ.

Đáp án: danh

10. Từ “đồng” trong cụm “trống đồng” và “đồng” trong cụm “đồng lúa” là hai từ đồng.....

Đáp án: âm

### **ĐỀ 3:**

**Bài 1:** Điền vào chỗ trống để hoàn thành các thành ngữ, tục ngữ sau:

1. Đồng ..... hợp lực.

Đáp án: tâm

2. Đồng sức đồng .....

Đáp án: lòng

3. Một miếng khi ..... bằng một gói khi no

Đáp án: đói

4. Đoàn kết là ....., chia rẽ là chết.

Đáp án: sống

5. Thật thà là .....quý quái.

Đáp án: cha

6. Cây .....không sợ chết đứng.

Đáp án: ngay

7. Trẻ cậy cha, già cậy.....

Đáp án: con

8. Trẻ già .....mọc

Đáp án: măng

9. Trẻ người.....dạ

Đáp án: non

10. Trẻ trông na, già trông .....

Đáp án: chuối

**Bài 2. Điền vào chỗ trống để hoàn thành các câu dưới đây.**

1. ....từ là những từ chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái.

Đáp án: Tính từ

2. Đường vô xứ .....quanh quanh/ Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

Đáp án: Nghệ

3. Từ “nhưng” trong câu “Bạn ấy học giỏi nhưng lười.” là .....

Đáp án: quan hệ từ

4. Từ “tư duy” trong câu: “Đây là bài tập phát triển tư duy.” là .....từ.

Đáp án: danh

5. Bài thơ “Hành trình của bầy ong” của tác giả.....

Đáp án: Nguyễn Đức Mậu

6. ....là những từ có khả năng thay thế cho các từ, các cụm từ, cho người, vật hoặc sự việc nào đó được nhắc đến ở trước để tránh lặp từ, dài dòng.